ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN
ĐẢNG UỶ XÃ HƯNG PHÚ
*
Số 3 -CTr/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hưng Phú, ngày 23 tháng 3 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

- Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Hưng Phú; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, làm căn cứ để các tổ chức đảng, chính quyền, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

- Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong xã; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tinh thần đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển.

- Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy xã; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu; đồng thời phê bình, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân thực hiện chưa nghiêm túc, hiệu quả chưa cao.

II. YÊU CẦU

- Bám sát các mục tiêu, định hướng phát triển của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030; xác định rõ các khâu đột phá, trọng tâm, trọng điểm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Phân công rõ trách nhiệm cho từng đồng chí cấp ủy viên, từng cơ quan, đơn vị; xác định nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện, nguồn lực bảo đảm; coi đây là căn cứ để kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân.

- Gắn việc thực hiện Chương trình hành động này với các phong trào thi đua yêu nước, các chương trình phát triển của xã; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

B. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao năng lực, trình độ, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm an sinh xã hội; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Hằng năm 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có chi bộ yếu kém; 85% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Hàng năm Đảng bộ, chính quyền đạt trong sạch, vững mạnh; MTTQ và các đoàn thể hoàn thành xuất sắc hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Kết nạp mới 60 đảng viên trong nhiệm kỳ.

- Đảng uỷ xã trực tiếp kiểm tra, giám sát hoặc chỉ đạo kiểm tra, giám sát từ 50% số tổ chức đảng trở lên.

- Các đảng uỷ trực thuộc kiểm tra, giám sát 100% chi bộ trực thuộc.

- Các chi bộ kiểm tra, giám sát từ 15% trở lên số đảng viên trong chi bộ.

2. Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân 5 năm là 25,15%/năm.

+ Nông, lâm, nghiệp thủy sản tăng 1,98%/năm.

+ Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng 34,24%/năm.

+ Thương mại - dịch vụ tăng 10,32%/năm.

- Cơ cấu kinh tế:

+ Nông nghiệp - thủy sản chiếm 10,89%;

+ Công nghiệp - xây dựng chiếm 77,74%;

+ Thương mại - dịch vụ chiếm 11,37%.

+ Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân trên 17%/năm.

3. Về môi trường và xây dựng

- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đạt 100%; hoàn thiện hệ thống thoát nước khu dân cư.

- 100% công trình xây dựng mới đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch, đúng quy định quản lý.

4. Về văn hóa – xã hội

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 130 triệu đồng/người/năm vào năm 2030.

- Duy trì tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT đạt 99% trở lên; tỷ lệ học sinh THPT đỗ Đai học, Cao đẳng trên 70%

- 100% trường học đạt chuẩn Quốc gia.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 60%.

- 98% dân số tham gia bảo hiểm y tế; trên 60% lao động trong độ tuổi tham gia BHXH.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 1%.

- 100% thôn giữ vững danh hiệu "Thôn văn hóa".

5. Về quốc phòng - an ninh

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương.

C. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

1. Xác định các khâu đột phá của xã giai đoạn 2026-2030 (gắn với tinh thần Đại hội XIV)

1.1. Tạo đột phá về kết cấu hạ tầng trọng tâm là hạ tầng giao thông, thoát nước, xử lý rác thải tập trung, hạ tầng khu dân cư, bảo đảm trật tự xây dựng, sử dụng đất đúng quy hoạch;

1.2. Tạo đột phá về chuyển đổi số và cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, công dân số; nâng cao hiệu quả Trung tâm phục vụ Hành chính công xã; bảo đảm mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%; chú trọng an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, an ninh mạng trong cung cấp dịch vụ công và quản trị địa phương.

1.3. Tạo đột phá về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và chất lượng nguồn nhân lực của xã; gắn đào tạo, bồi dưỡng với yêu cầu quản trị và nhu cầu lao động của các khu, cụm công nghiệp, thương mại - dịch vụ; từng bước nâng cao kỹ năng số, kỹ năng nghề, tác phong công nghiệp cho người lao động.

2. Công tác chính trị tư tưởng, dân vận và tổ chức xây dựng Đảng

2.1. Phối hợp tổ chức học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tới các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên trong xã.

2.2. Tuyên truyền, phổ biến kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội; những gương điển hình, cách làm sáng tạo, mô hình hiệu quả; phản ánh kịp thời những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội.

2.3. Chủ động nắm chắc dư luận xã hội, dự báo đúng tình hình; kịp thời phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các vấn đề bức xúc, nhạy cảm phát sinh; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận diện, phòng chống tin giả, thông tin xấu độc trên không gian mạng, bảo đảm "an ninh dữ liệu, an ninh mạng" gắn với xây dựng chính quyền số ở địa phương.

2.4. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hàng năm.

2.5. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, kỹ năng số, kỹ năng quản trị và tổ chức thực hiện nghị quyết cho đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ thôn; đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cho cán bộ, đảng viên.

2.6. Tăng cường công tác dân vận chính quyền; nâng cao chất lượng dân vận chính quyền trở thành ý thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong hệ thống chính quyền, góp phần củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân.

2.7. Đánh giá, nhân rộng các mô hình Dân vận khéo**.**

2.8. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với việc tăng cường phân công, phân cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác tổ chức xây dựng Đảng ở cơ sở.

2.9. Rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ ở xã để đề xuất kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quan tâm bảo đảm điều kiện làm việc phù hợp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức xã trong thực thi nhiệm vụ.

2.10. Ban hành Nghị quyết "Tăng cường lãnh đạo công tác phát triển đảng trong các chi bộ". Phấn đấu kết nạp từ 60 đảng viên trở lên trong nhiệm kỳ 2025-2030.

2.11. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng; nhân rộng mô hình "Chi bộ 4 tốt", "Đảng bộ cơ sở 4 tốt".

2.12. Xây dựng Đề án nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và phát triển tổ chức đảng, đảng viên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035.

2.13. Chỉ đạo tăng cường quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

2.14. Rà soát, hoàn thiện khung năng lực, vị trí việc làm. *(Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương)*

2.15. Xây dựng Đề án Bí thư Chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

2.16. Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp giai đoạn 2026-2030.

3. Nâng cao chất lượng và tính nghiêm minh, kịp thời trong công tác Kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng

3.1. Nâng cao vai trò trách nhiệm của tập thể cấp ủy, chính quyền và các đồng chí cấp ủy, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan đơn vị, trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thực hiện các kết luận trong thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

3.3. Xây dựng Đề án đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035.

3.4. Phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng với hoạt động giám sát của HĐND xã; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát.

3.5. Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy và các đồng chí Đảng ủy viên phụ trách theo từng lĩnh vực địa bàn; thường xuyên theo dõi chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc cơ sở thực hiện, chủ động báo cáo phản ánh tình hình cơ sở theo quy định để chỉ đạo xử lý, dứt điểm kịp thời những vụ việc phức tạp phát sinh.

3.6. Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất, phát hiện, ngăn ngừa, xử lý kịp thời những sai phạm của tổ chức và đảng viên.

3.7. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra hằng năm.

4. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác Nội chính, phòng, chống tham nhũng và công tác cải cách tư pháp; nâng cao hiệu quả tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

4.1. Xây dựng Đề án tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

4.2. Chỉ đạo thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Tăng cường công tác đối thoại, lắng nghe tiếp thu ý kiến, góp ý, phản biện của tổ chức, đảng viên và Nhân dân. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền.

4.3. Chỉ đạo tiếp nhận, xử lý đơn thư, thông tin, phản ánh liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII.

4.4. Kịp thời nắm tình hình, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, không để phát sinh các vấn đề phức tạp, trở thành "điểm nóng".

4.5. Chỉ đạo tăng cường phối hợp giữa các cơ quan về công tác nội chính và phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm.

4.6. Quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc thượng tôn pháp luật; nâng cao chất lượng công khai, minh bạch trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện như đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, đấu giá quyền sử dụng đất, quản lý xây dựng; tăng cường hòa giải ở cơ sở, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ theo tinh thần Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

II. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; TĂNG CƯỜNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Chỉ đạo tăng cường giám sát của HĐND, giám sát theo chuyên đề, tổ chức kỳ họp theo chuyên đề tập trung vào những nội dung trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra.

2. Tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng luật.

3. Tiếp tục nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND xã; phát huy vai trò giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

4. Xây dựng chính quyền liêm chính, hành động, trách nhiệm, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực sự của dân, do dân, vì Nhân dân phục vụ; đẩy nhanh thực hiện xây dựng chính quyền số. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành, quản lý, thực thi công vụ.

5. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính quyền xã tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, sát dân, gần dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn gắn với sắp xếp, bố trí, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

6. Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã Hưng Phú ngang tầm nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động của cơ quan nhà nước ở địa phương, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ.

8. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước đạt trên 90%.

9. Thực hiện hiệu quả việc phân cấp trong quản lý: theo hướng rõ việc, rõ người, rõ địa chỉ trách nhiệm, bảo đảm các điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao theo đề án vị trí việc của các cơ quan, đơn vị.

10. Cụ thể hóa các chuyển đổi trọng tâm theo tinh thần Đại hội XIV, trong đó: chuyển đổi số gắn với chuẩn hóa quy trình, số hóa hồ sơ, dữ liệu; chuyển đổi xanh trong quản lý đô thị, vệ sinh môi trường, cảnh quan; chuyển đổi năng lượng theo hướng tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng trong cơ quan, đơn vị và chiếu sáng công cộng; chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phù hợp với định hướng công nghiệp - xây dựng - thương mại dịch vụ của xã.

11. Triển khai các chủ trương, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ "Dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung".

III. HOẠT ĐỘNG MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ

1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên. Xây dựng Đề án đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Xây dựng Chương trình, nội dung giám sát, phản biện xã hội, tập trung vào những vấn đề bức xúc, nổi cộm, Nhân dân và dư luận xã hội quan tâm.

3. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

4. Tuyên truyền, vận động thực hiện có hiệu quả phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; vận động xây dựng Quỹ "Vì người nghèo" và triển khai các chương trình an sinh xã hội, vận động nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, sinh kế lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo.

5. Phối hợp nhận giúp đỡ các hộ gia đình thoát nghèo; hằng năm, tổ chức tốt "Tháng cao điểm vì người nghèo", xây dựng và sử dụng có hiệu quả Quỹ "Vì người nghèo" góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

6. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

IV. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NHANH VÀ BỀN VỮNG

1. Phát triển nền nông nghiệp toàn diện, hiện đại, hiệu quả

1.1. Xây dựng kế hoạch phát triển, nâng cao hiệu quả ngành nông nghiệp, nông thôn theo định hướng phát triển của tỉnh, của xã.

1.2. Phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn theo hướng tổ chức sản xuất hiện đại, tập trung có quy mô lớn (kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, làng nghề...), nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả kinh tế cao (chăn nuôi, thủy sản, sản xuất rau an toàn…).

1.3. Thực hiện các biện pháp ứng dụng công nghệ sinh học để có năng suất, chất lượng cao. Tăng cường công tác quản lý, kiểm định các loại giống cây trồng; kiểm tra, kiểm soát chất lượng các loại vật tư nông nghiệp... Kiên cố hóa kênh mương, công trình thủy lợi, phát triển nhanh cơ giới hóa.

1.4. Tiếp tục phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm với các loại giống chất lượng cao, quy mô tổng đàn phù hợp, đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Phát triển các trang trại, các cơ sở chăn nuôi tập trung theo phương pháp công nghiệp, đảm bảo an toàn sinh học; sản xuất theo tiêu chuẩn VIETGAP.

1.5. Khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ phục vụ nông nghiệp - nông dân - nông thôn, doanh nghiệp chế biến nông sản, thủy sản; đa dạng hóa các hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất - tiêu thụ sản phẩm. Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ nông dân đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị sản xuất nông nghiệp.

2. Phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại dịch vụ; phối hợp thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp

2.1. Quán triệt mô hình tăng trưởng mới theo tinh thần Đại hội XIV, chú trọng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng; thúc đẩy kinh tế số, thương mại số; khuyến khích doanh nghiệp và hộ kinh doanh tham gia chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử; đồng thời lồng ghép mục tiêu chuyển đổi xanh, sử dụng tiết kiệm năng lượng trong sản xuất và sinh hoạt.

2.2. Đẩy nhanh tiến độ công tác quy hoạch các chương trình, dự án đã được phê duyệt.

2.3. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ, thương mại; thu hút đầu tư vào công nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin. Thúc đẩy đầu tư xây dựng và sớm đưa vào hoạt động các dự án thương mại, dịch vụ. Xây dựng Đề án phát triển và nâng cao hiệu quả lĩnh vực thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.4. Phát triển mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi liên kết.

2.5. Xây dựng Đề án phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn xã.

2.6. Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030.

2.7. Tiếp tục triển khai, nghiên cứu điều chỉnh hợp lý và tăng cường quản lý quy hoạch chung xã Hưng Phú.

2.8. Xây dựng Đề án phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng giao thông giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường

3.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về quản lý đất đai; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản đất đai, xây dựng trên địa bàn xã, đảm bảo 100% công trình xây dựng mới đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch và đúng quy định trong quản lý xây dựng.

3.2. Thực hiện lựa chọn chủ đầu tư, thẩm định nhu cầu sử dụng đất phù hợp với quy định của Luật Đất đai, đảm bảo giao đất, cho thuê đất đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đúng mục đích, đúng đối tượng, sử dụng đất có hiệu quả.

3.3. Tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng theo đúng quy định của pháp luật, tạo quỹ đất để xây dựng các công trình, dự án; tập trung tháo gỡ khó khăn và giải quyết các kiến nghị của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

3.4. Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch, kế hoạch của địa phương.

3.5. Quy hoạch, xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung của xã, đảm bảo đến năm 2030, tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt đạt 100%.

3.6. Tổ chức phân loại rác tại nguồn, giảm thiểu rác thải nhựa, tăng cường tái sử dụng, tái chế phù hợp điều kiện địa phương; xây dựng các tuyến đường, khu dân cư "sáng - xanh - sạch - đẹp", tạo nền tảng môi trường đô thị để đạt tiêu chuẩn nông thôn mới nâng cao.

3.7. Hoàn thiện hệ thống thoát nước khu dân cư. Xây dựng kế hoạch hành động triển khai chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

3.8. Xây dựng chương trình và kế hoạch kiểm tra, thanh tra giai đoạn 2025-2030 và hằng năm về công tác quản lý sử dụng đất đai, môi trường; xử lý nghiêm, kịp thời những trường hợp vi phạm.

3.9. Xây dựng Kế hoạch tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Tài chính, ngân sách

Tăng cường khai thác tốt các nguồn thu; đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác vào ngân sách nhà nước. Chú trọng nguồn thu mới; đảm bảo bền vững trong thu ngân sách trên cơ sở phát huy thế mạnh, điều kiện tự nhiên và tiềm năng của từng lĩnh vực để tạo nguồn thu; phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030 tăng bình quân trên 11%/năm. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách hàng năm; ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, phấn đấu giảm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển.

V. LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI

1. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030. Duy trì số học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT hàng năm đạt 99% trở lên, tỷ lệ học sinh THPT đỗ Đại học, Cao Đẳng trên 70%.

1.2. Tiếp tục xây dựng nâng cấp cơ sở hạ tầng trường, lớp đạt chuẩn; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; phấn đấu đến năm 2030 có 100% các trường được công nhận chuẩn quốc gia; Khuyến khích các tổ chức, cá nhân xã hội hóa hỗ trợ về cơ sở vật chất cho các trường; đầu tư cho giáo dục ngoài công lập ở cấp học mầm non tư thục.

1.3. Mở rộng liên doanh liên kết, đào tạo nghề phục vụ nguồn nhân lực cho các khu, cụm công nghiệp; phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 60%.

1.4. Xây dựng Đề án đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hệ thống giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển của xã giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Đẩy mạnh phát triển văn hóa, thể dục thể thao

2.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chính quyền điện tử.

2.2. Ban hành Nghị quyết chuyên đề về bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá truyền thống, cách mạng quê hương.

2.3. Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng danh hiệu gia đình văn hóa, thôn văn hóa trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030. Đến năm 2030, tỷ lệ gia đình văn hóa trên 98%; 100% thôn giữ vững danh hiệu "Thôn văn hóa".

2.4. Xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao giai đoạn 2025-2030.

2.5. Xây dựng nếp sống văn minh, kỷ cương đô thị, trật tự công cộng, vệ sinh môi trường, văn hóa giao thông.

3. Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân

3.1. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn xã.

3.2. Xây dựng Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở trong tình hình mới.

3.3. Ban hành Chỉ thị tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới. Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt trên 60%.

3.4. Xây dựng Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh đến năm 2030.

3.5. Tăng cường kiểm tra giám sát đối với các hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm.

3.6. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư phát triển các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân; tiếp tục khuyến khích phát triển các bệnh viện, phòng khám đa khoa tư nhân.

4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách lao động việc làm, chính sách ưu đãi với người có công, chính sách bảo trợ xã hội

4.1. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai minh bạch thủ tục hồ sơ các chế độ chính sách lao động việc làm, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; chính sách bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, chăm sóc bảo vệ trẻ em. Chi trả trợ cấp kịp thời, đúng kỳ, đủ số theo quy định.

4.2. Thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) đến năm 2030 giảm xuống dưới 1,0%. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 130 triệu đồng/người/năm.

4.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết chính sách về an sinh xã hội, đáp ứng nhu cầu thông tin cho các cấp quản lý nhanh nhạy, kịp thời, chính xác, góp phần cải cách hành chính trong trợ giúp xã hội.

4.4. Xây dựng Đề án phát triển lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

VI. CỦNG CỐ, TĂNG CƯỜNG TIỀM LỰC QUỐC PHÒNG, AN NINH; GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI; THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Chủ động nắm, phân tích, dự báo tình hình, xây dựng các phương án phòng, chống gây rối, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh kinh tế, khu, cụm công nghiệp; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính chính trị quan trọng; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong thời gian diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

2. Đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; gắn nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng các mô hình tự quản về an ninh trật tự, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3. Tập trung trấn áp các loại tội phạm nguy hiểm, tội phạm có tổ chức, hoạt động theo kiểu xã hội đen. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; sử dụng đồng bộ các biện pháp để kiềm chế tai nạn giao thông. Xây dựng Kế hoạch bảo vệ ANTT hằng năm và trong các dịp Tết Nguyên đán.

4. Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng trong hệ thống chính trị. Tập

trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm.

5. Bảo đảm an ninh dữ liệu, an ninh mạng gắn với xây dựng chính quyền số: tuyên truyền phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; nâng cao năng lực an toàn thông tin cho cán bộ, công chức; bảo vệ dữ liệu công dân, dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp lực lượng chức năng xử lý hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường mạng.

6. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18-02-2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch giải quyết những vụ việc tồn đọng, kéo dài.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ngành, đơn vị chuẩn bị các nội dung về phát triển kinh tế; quản lý tài nguyên môi trường; phát triển giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ; văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh; xây dựng chính quyền.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung về phát huy vai trò của tổ chức chính trị, xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, theo chức năng, nhiệm vụ và sự phân công của Ban Thường vụ Đảng uỷ.

3. Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ, Văn phòng Đảng uỷ chuẩn bị các nội dung về công tác xây dựng Đảng theo chức năng nhiệm vụ và phân công của Ban Thường vụ Đảng uỷ.

4. Căn cứ vào Chương trình hành động, Chương trình công tác toàn khóa, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã sẽ tổ chức nghe đề án, kế hoạch cụ thể, ban hành nghị quyết, kết luận, chỉ thị theo Chương trình làm việc.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã phụ trách ngành, lĩnh vực chỉ đạo thực hiện việc tham mưu chuẩn bị các nội dung theo lĩnh vực, ngành được phân công phụ trách.

Văn phòng Đảng uỷ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động của các cơ quan, đơn vị, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng uỷ.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh uỷ (*để báo cáo*),
- Thường trực Đảng uỷ,
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Các phòng, ban, ngành của xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

T/M ĐẢNG UỶ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG UỶ XÃ HƯNG PHÚ
ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN

Đào Quốc Tuấn